**PHỤ LỤC 5**

**THỦ TỤC ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI KHÁC**

**TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN**

**1. Phê duyệt phương án bảo đảm an toàn hàng hải :**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÊN CHỦ ĐẦU TƯ** Số:……….. **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
|  | *……., ngày … tháng … năm 20…* | |
| **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  **Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải**  Kính gửi: Cảng vụ hàng hải……………..1  Tên doanh nghiệp: ………………………………………………………………………………….  Người đại diện theo pháp luật: ……………………………………………………………………  Đăng ký kinh doanh: ……………………..…….. ngày …… tháng ….. năm ….. tại ………….  Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………………..  Số điện thoại liên hệ: …………………………………………………………………………….  Đề nghị Cảng vụ hàng hải ……….. xem xét, phê duyệt Phương án bảo đảm antoàn hàng hải trong quá trình xây dựng các công trình khác trong vùng nước cảngbiển theo quy định tại Điều... Nghị định số ……….. quy định chi tiết một số điềucủa Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải với các thông tin dưới đây:  1. Tên công trình: …………………………………………………………………………………..  2. Vị trí xây dựng công trình: …………………….………………………………………………..  3. Thời gian xây dựng công trình:…………………………………………………………………  4. Bản sao văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có).  5. Văn bản kèm theo: ………………………………………………………………………………  - Bản sao Quyết định đầu tư xây dựng công trình;  - Bản sao bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình;  - Bản chính Phương án bảo đảm an toàn hàng hải.  Kính đề nghị Cảng vụ hàng hải …………………. xem xét, giải quyết./. | | |
|  | | **CHỦ ĐẦU TƯ** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |

**2. Thủ tục tiến hành các hoạt động lặn hoặc các công việc ngầm dưới nước**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Điểm e, Khoản 2 Điều 62 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÊN CHỦ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
| Số:……….. | *……., ngày … tháng … năm 20…* | |
| **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  **Cho phép tiến hành hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải**  **Kính gửi:** Cảng vụ hàng hải ………………….  Tên người làm thủ tục: ……………………………………………………………………………  Đăng ký kinh doanh (hoặc Chứng minh nhân dân) số ……………… ngày ….. tháng ….. năm …… tại …………………………………………………………………………………………………….  Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………………  Số điện thoại liên hệ: ………………………………………………………………………………  Đề nghị Cảng vụ hàng hải …………….. cho phép tiến hành hoạt động trongvùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải theo quy định tạiĐiều... Nghị định số ….. quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải với các thông tin dưới đây:  1. Chủ thể tiến hành: ……………………………………………………………………………..  2. Hoạt động tiến hành: ………………………………………………………………………………  3. Thời gian tiến hành: …………………………………………………………………………….  4. Địa điểm tiến hành: ……………………………………………………………………………..  5. Lý do, sự cần thiết: ………………………………………………………………………………  6. Biện pháp cần thiết bảo đảm an toàn, an ninh, phòng ngừa ô nhiễm môitrường: ………  ………………………………………………………………………………………………………  7. Bản sao ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): ………………………………………..  8. Bản sao các văn bản có liên quan (nếu có)  Kính đề nghị Cảng vụ hàng hải ……………………. xem xét, giải quyết./. | | |
|  | | **CHỦ ĐẦU TƯ** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |

**3. Thủ tục tàu thuyền thi công công trình hàng hải, nạo vét luồng, khai thác cát hoặc cần cẩu nổi và các thiết bị công trình khác:**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÊN CHỦ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
| Số:……….. | *……., ngày … tháng … năm 20…* | |
| **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  **Cho phép tiến hành hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải**  **Kính gửi:** Cảng vụ hàng hải ………………….  Tên người làm thủ tục: ……………………………………………………………………………  Đăng ký kinh doanh (hoặc Chứng minh nhân dân) số ……………… ngày ….. tháng ….. năm …… tại …………………………………………………………………………………………………….  Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………………  Số điện thoại liên hệ: ………………………………………………………………………………  Đề nghị Cảng vụ hàng hải …………….. cho phép tiến hành hoạt động trongvùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải theo quy định tạiĐiều... Nghị định số ….. quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải với các thông tin dưới đây:  1. Chủ thể tiến hành: ……………………………………………………………………………..  2. Hoạt động tiến hành: ………………………………………………………………………………  3. Thời gian tiến hành: …………………………………………………………………………….  4. Địa điểm tiến hành: ……………………………………………………………………………..  5. Lý do, sự cần thiết: ………………………………………………………………………………  6. Biện pháp cần thiết bảo đảm an toàn, an ninh, phòng ngừa ô nhiễm môitrường: ………  …………………………………………………………………………………………………………  7. Bản sao ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): ………………………………………..  8. Bản sao các văn bản có liên quan (nếu có)  Kính đề nghị Cảng vụ hàng hải ……………………. xem xét, giải quyết./. | | |
|  | | **CHỦ ĐẦU TƯ** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |

**4. Thủ tục sửa chữa, vệ sinh tàu thuyền**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Khoản 9 Điều 113 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÊN CHỦ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
| Số:……….. | *……., ngày … tháng … năm 20…* | |
| **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  **Cho phép tiến hành hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải**  **Kính gửi:** Cảng vụ hàng hải ………………….  Tên người làm thủ tục: ……………………………………………………………………………  Đăng ký kinh doanh (hoặc Chứng minh nhân dân) số ……………… ngày ….. tháng ….. năm …… tại …………………………………………………………………………………………………….  Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………………  Số điện thoại liên hệ: ………………………………………………………………………………  Đề nghị Cảng vụ hàng hải …………….. cho phép tiến hành hoạt động trongvùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải theo quy định tạiĐiều... Nghị định số ….. quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải với các thông tin dưới đây:  1. Chủ thể tiến hành: ……………………………………………………………………………..  2. Hoạt động tiến hành: ………………………………………………………………………………  3. Thời gian tiến hành: …………………………………………………………………………….  4. Địa điểm tiến hành: ……………………………………………………………………………..  5. Lý do, sự cần thiết: ………………………………………………………………………………  6. Biện pháp cần thiết bảo đảm an toàn, an ninh, phòng ngừa ô nhiễm môitrường: ………  …………………………………………………………………………………………………………  7. Bản sao ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): ………………………………………..  8. Bản sao các văn bản có liên quan (nếu có)  Kính đề nghị Cảng vụ hàng hải ……………………. xem xét, giải quyết./. | | |
|  | | **CHỦ ĐẦU TƯ** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |

**5. Thủ tục tháo bỏ niêm phong kẹp chì tại các van, thiết bị của tàu thuyền mà chất độc hại có thể thoát ra ngoài hoặc bơm thải các chất thải, nước bẩn qua các van hoặc thiết bị của tàu thuyền**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Khoản 2 Điều 118 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÊN CHỦ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
| Số:……….. | *……., ngày … tháng … năm 20…* | |
| **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  **Cho phép tiến hành hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải**  **Kính gửi:** Cảng vụ hàng hải ………………….  Tên người làm thủ tục: ……………………………………………………………………………  Đăng ký kinh doanh (hoặc Chứng minh nhân dân) số ……………… ngày ….. tháng ….. năm …… tại …………………………………………………………………………………………………….  Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………………  Số điện thoại liên hệ: ………………………………………………………………………………  Đề nghị Cảng vụ hàng hải …………….. cho phép tiến hành hoạt động trongvùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải theo quy định tạiĐiều... Nghị định số ….. quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải với các thông tin dưới đây:  1. Chủ thể tiến hành: ……………………………………………………………………………..  2. Hoạt động tiến hành: ………………………………………………………………………………  3. Thời gian tiến hành: …………………………………………………………………………….  4. Địa điểm tiến hành: ……………………………………………………………………………..  5. Lý do, sự cần thiết: ………………………………………………………………………………  6. Biện pháp cần thiết bảo đảm an toàn, an ninh, phòng ngừa ô nhiễm môitrường: ………  …………………………………………………………………………………………………………  7. Bản sao ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): ………………………………………..  8. Bản sao các văn bản có liên quan (nếu có)  Kính đề nghị Cảng vụ hàng hải ……………………. xem xét, giải quyết./. | | |
|  | | **CHỦ ĐẦU TƯ** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |

**6. Thủ tục chạy thử tàu và neo chờ**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tạiĐiều 66, Điều 98 Nghị định số 58/2017/NĐ–CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM CẢNG VỤ HÀNG HẢI ……….... --------**  Số: ………./GP    **GIẤY PHÉP CHẠY THỬ TÀU**  Tên tàu: …………… Hô hiệu ……………  Tên thuyền trưởng: ………………  Số lượng thuyền viên: ……………  Số người đi theo tàu: ……………  Trọng tải: …………… DWT  Chiều dài: ………………………  Mớn nước:  ……………………  Được phép chạy thử tàu từ ……… đến ………. và ngược lại.  Thời gian: Từ lúc…giờ … ngày … tháng … năm …  Đến ….. giờ …… ngày ….. tháng …. năm ……… | **CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM CẢNG VỤ HÀNG HẢI……………. --------** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: ………/GP | |  |
| **GIẤY PHÉP CHẠY THỬ TÀU**  Tên tàu: ……………………….……… Hô hiệu ………………………….  Tên thuyền trưởng: …………………….……………………………  Số lượng thuyền viên: ……………………………………….  Số người đi theo tàu: ………………………………..  Trọng tải: …………… DWT  Chiều dài: ……………………………………………………………  Mớn nước:  ……………………………………..……………………  Được phép chạy thử tàu từ …… đến …………. và ngược lại.  Thời gian: Từ lúc …. giờ …. ngày …. tháng …..…. năm ……………….  Đến ……... giờ ……………..… ngày ……. tháng ……. năm ……… | | |
| *………., ngày…. tháng …. năm ….* **GIÁM ĐỐC** |  | *………., ngày…. tháng …. năm ….* **GIÁM ĐỐC** | | |

**7. Thủ tục trình kháng nghị hàng hải**

Trình tự, thời hạn thủ tục theo quy định tại Thông tư số 30/2016/TT-BGTVT ngày 28/10/2016 của Bộ Giao thông vận tảiquy định về trình tự, thủ tục xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải.

**8. Thủ tục thẩm định, phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 27/2011/TT-BGTVT ngày 14/4/2011 của Bộ Giao thông vận tải áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.

**Phụ lục XV**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2011/TT-BGTVT ngày 14 tháng 04 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP CẢNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ***......., ngày … tháng … năm………*** |

Kính gửi: Cảng vụ Hàng hải...

* Căn cứ Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển;
* Căn cứ Thông tư số...../2011/TT-BGTVT ngày…. tháng … năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc áp dụng Sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.

Doanh nghiệp cảng chúng tôi đã hoàn thành việc đánh giá an ninh cảng biển theo các yêu cầu của Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển và các qui định pháp luật của Việt Nam. Bản đánh giá an ninh cảng biển gồm ....... trang, kể cả các Phụ lục.

Đề nghị Cảng vụ Hàng hải... thẩm định và phê duyệt.

**Cán bộ an ninh cảng biển Lãnh đạo Doanh nghiệp**

(Ký ghi rõ họ tên) (ký tên và đóng dấu)

**09. Thủ tục phê duyệt phương án thăm dò, phương án trục vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm xác định được chủ tài sản chìm đắm trong vùng nước cảng biển**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Nghị định số 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN THÔNG BÁO1 -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:             /TB-1 | *….., ngày… tháng… năm……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc tìm chủ sở hữu tài sản chìm đắm**

…………………………………1………………………………………………………. thông báo:

Tên và đặc điểm tài sản bị chìm đắm:.....................................................................................

...........................................................................................................................................

Vị trí tài sản bị chìm đắm: .....................................................................................................

...........................................................................................................................................

Yêu cầu chủ sở hữu tài sản bị chìm đắm hoặc người đại diện hợp pháp có mặt tại địa điểm: ....

...........................................................................................................................................

………………………………………………………………………để xử lý tài sản bị chìm đắm.

Thời hạn trình phương án trục vớt tài sản chìm đắm: ..............................................................

Thời hạn trục vớt tài sản chìm đắm: ......................................................................................

Trường hợp chủ sở hữu tài sản chìm đắm hoặc người đại diện hợp pháp không liên hệ với cơ quan ra thông báo hoặc không thực hiện việc trục vớt tài sản chìm đắm thì tài sản chìm đắm nói trên sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Phương tiện thông tin đại chúng; - Lưu 1. | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** *(Chữ ký, dấu)*     **Họ và tên** |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CHỦ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM** Số:………………. **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *…., ngày… tháng… năm 20….* |

**TỜ KHAI**

**Phê duyệt Phương án trục vớt tài sản chìm đắm**

Kính gửi:…………………………..1

Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tài sản chìm đắm: ............................................................

Người đại diện theo pháp luật: ............................................................................................

Đăng ký kinh doanh ngày….. tháng…. năm…………..

Địa chỉ: .............................................................................................................................

Số điện thoại liên hệ: ..........................................................................................................

Đề nghị …………..1 xem xét, phê duyệt Phương án trục vớt tài sản chìm đắm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số…………….. về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam với các tài liệu dưới đây:

1. Tờ khai phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm.

2. Phương án trục vớt tài sản chìm đắm.

3. Ý kiến của Cảng vụ (nếu có).

4. Các tài liệu, giấy tờ cần thiết có liên quan khác (nếu có).

Kính đề nghị …………..1 xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM** *(Chữ ký, dấu)* **Họ và tên** |

**10. Thủ tục đăng ký và cấp sổ thuyền viên**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Chương III Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

**PHỤ LỤC**

MẪU TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI SỔ THUYỀN VIÊN CỦA CÁ NHÂN  
*(Kèm theo Thông tư số 56/2023/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh (4x6) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ------------**  **TỜ KHAI**  **ĐỀ NGHỊ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN(1)** |

1. Họ và tên *(chữ in hoa*):...........................................2. Nam, nữ:......................... ...........

3. Số định danh cá nhân (Căn cước công dân) hoặc CMND hoặc Hộ chiếu: ...................

4. Ngày cấp:..................................................... Nơi cấp:....................................................

5. Sinh ngày:......... tháng.........năm ........................6. Nơi sinh:.........................................

7.Quốc tịch:.......................................................... ..............................................................

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ............................................................................................................. .

............................................................................................................................................

9. Nơi đăng ký tạm trú *(nếu có): ..............................................*

*...........................................................................................................................................*

10. Chức danh: ..................................................................................................................

11. GCNKNCM,Chứng chỉ nghề số:......................Ngày cấp:........ /........../.........(*nếu có*)

12. Hình thức cấp (cấp mới, cấp lại): ................................................................................

13. Lý do cấp lại:................................................................................................................

14. Số Sổ thuyền viên đã cấp (nếu có):.............................................................................

Ngày cấp:......./........./........Nơi cấp.....................................................................................

Tài liệu kèm theo: ..............................................................................................................

*Tôi cam đoan những thông tin trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC(2)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | *............, ngày...........tháng ......... năm..* **Người đề nghị** (Ký, ghi rõ họ tên) |

**Đề nghị nhận kết quả:**

□ Trực tiếp

□ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận*)........................................

□ Khác (nêu rõ):......................................

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI SỔ THUYỀN VIÊN(2)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Tổ chức -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:................ Vv: Cấp sổ thuyền viên | *..........., ngày ..... tháng.. .....năm................* |

Kính gửi:*....(tên cơ quan có thẩm quyền)....*

...*(tên tổ chức)...* đề nghị *....(tên cơ quan có thẩm quyền)....*xem xét, cấp Sổ thuyền viên cho những thuyền viên có tên dưới đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên Ngày sinh** | **Nơi sinh** | **Hình thức cấp (cấp mới, cấp lại):** | **Số ĐDCN (CCCD) hoặc CMND hoặc hộ chiếu** | | **Số Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoặc chứng chỉ nghề (nếu có)** | |
| **Số** | **Ngày cấp, nơi cấp** | **Loại chứng chỉ, Số** | **Ngày cấp, nơi cấp** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

Tài liệu kèm theo: ............................................................................................

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đề nghị nhận kết quả:** □ Trực tiếp □ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận*)........................................... □ Khác (nêu rõ)...................................... | **LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú***

*(1) Dành cho cá nhân nộp hồ sơ (không cần xác nhận của Tổ chức).*

*Cá nhân khai số định danh cá nhân tại mục 3 thì không phải khai mục 2, 4, 6, 7, 8, 9 (2) Dành cho tổ chức nộp hồ sơ.*

*Tổ chức nộp hồ sơ phải kèm theo Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên của thuyền viên và thực hiện xác nhận thông tin vào từng Tờ khai.*

**PHỤ LỤC I**

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN  
*(Kèm theo Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**1. Mẫu Sổ thuyền viên** *(Mặt ngoài trang bìa đầu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**SỔ THUYỀN VIÊN**

SEAMAN’S BOOK

**2. Mẫu Sổ thuyền viên** *(Mặt trong trang bìa đầu)*

**QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG SỔ THUYỀN VIÊN**

*REGULATIONS ON USING THIS SEAMAN'S BOOK*

1. Sổ thuyền viên được cấp cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam, tàu biển nước ngoài và thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam theo quy định của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

*This Seaman's book is issued to seafarer who is working on board Vietnamese vessels, foreign vessels and foreign seafarer who is working on board Vietnamese vessels in compliance with the regulations of the Government of the Socialist Republic of Vietnam.*

2. Sổ thuyền viên là bằng chứng về thời gian, chức danh đảm nhiệm trên tàu biển của thuyền viên.

*This Seaman's book is the evidence document of the period of working on board, rank and capacity of the seafarer.*

3. Chủ tàu, thuyền trưởng chịu trách nhiệm xác nhận việc bố trí chức danh thuyền viên, thời gian xuống tàu, rời tàu trong Sổ thuyền viên.

*Shipowner, Master are responsible for certifying rank and capacity, date of embarkation and disembarkation of seafarer.*

4. Mỗi thuyền viên chỉ được cấp một Sổ thuyền viên; thuyền viên được cấp Sổ thuyền viên có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản cẩn thận, không được tẩy, xóa, sửa chữa những nội dung trong Sổ thuyền viên; không được cho người khác sử dụng hoặc sử dụng trái với quy định của pháp luật.

*Each seafarer shall hold one Seaman’s book only; it must be kept carefully. Any unauthorized modification, correction, deletion to the seaman’s book is strictly forbidden. This seaman’s book must not be used by other person or used for illegal purposes.*

5. Sổ thuyền viên không giới hạn thời gian sử dụng.

*Time of use the seaman's book is unlimited.*

6. Khi Sổ thuyền viên bị mất, bị hỏng, bị sai thông tin hoặc hết số trang sử dụng thì thuyền viên phải làm thủ tục theo quy định để được cấp lại.

*In case of loss or damage or errored information or when all pages of this Seaman's book have been used up, the bearer shall apply for renewal.*

**3. Mẫu Sổ thuyền viên** (*Trang 1*)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**SỔ THUYỀN VIÊN**

SEAMAN’S BOOK

**4. Mẫu Sổ thuyền viên** *(Trang 2)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



**SỔ THUYỀN VIÊN**

SEAMAN’S BOOK

Số:…………………..

*No.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Ảnh cỡ 4x6 cm |  |

Chữ ký của người được cấp Sổ thuyền viên

*Signature of the bearer*

**5. Mẫu Sổ thuyền viên** *(Trang 3)*

**SỔ THUYỀN VIÊN**

SEAMAN’S BOOK

Họ và tên thuyền viên: .................................................................................................

*Full name*

Giới tính: .....................................................................................................................

*Sex*

Ngày sinh: ..................................................................................................................

*Date of birth*

Nơi sinh: .....................................................................................................................

*Place of birth*

Quốc tịch: ...................................................................................................................

*Nationality*

Số GCMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu: .......................................................................

*ID card N° or passport*

…………………., ngày …….. tháng ……. năm ……..

*Date          month            year*

**6. Mẫu Sổ thuyền viên** *(Trang 4 đến trang 48)*

**BỐ TRÍ CHỨC DANH**

*Designation*

Tên tàu: ......................................................................................................................

*Ship's name*

Loại tàu: ........................................................... Quốc tịch:………………………………….

*Type of ship                                                                         Nationality*

Tổng dung tích: ………………………………GT                 Tổng công suất máy chính: ... kW

*Gross tonnage                                                                    Main Engine's Power*

Chủ tàu: ......................................................................................................................

*Shipowner*

Chức danh:……………………………………..                  Số GCNKNCM:..........................

*Capacity                                                                           No. of COC.*

Ngày chủ tàu bố trí chức danh: ……………………………………………………

*Date of assignment*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TÀU SHIPOWNER** *(Ký và đóng dấu) Signed and Stamped* |

Tên cảng, ngày xuống tàu: …………………………………………

*Port, Date of embarkation*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THUYỀN TRƯỞNG MASTER** *(Ký và đóng dấu) Signed and Stamped* |

Tên cảng, ngày rời tàu:………………………………………………….

*Port, Date of disembarkation*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THUYỀN TRƯỞNG MASTER** *(Ký và đóng dấu) Signed and Stamped* |

Sổ này gồm 48 trang được đánh số từ 1 đến 48 (in ở trang 48)

*This book consists of 48 pages which are numbered from 1 to 48 (in page no. 48)*

**7. Mẫu Sổ thuyền viên**

**ĐẶC ĐIỂM SỔ THUYÊN VIÊN**

**11. Thủ tục đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy nội địa**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ Giao thông vận tải; Thông tư số 05/2017/TT-BGTVT ngày 21/02/2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi một số điều của Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013.

**PHỤ LỤC II**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

*……, ngày…..tháng…….năm 20…..*

**BẢN ĐĂNG KÝ**

**Hoạt động vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo**

**Kính gửi:** ………………………………………

- Tên doanh nghiệp (hộ hoặc cá nhân kinh doanh):.................................................

- Địa chỉ giao dịch:....................................................................................................

- Số điện thoại: …………………….; Fax/email:........................................................

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: …………….ngày..................................

- Cơ quan cấp:.........................................................................................................

**Đăng ký hoạt động vận tải khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo với các nội dung sau:**

**1. Các tuyến hoạt động:**

- Tuyến 1: từ …………………..đến...........................................................................

*(Các tuyến khác ghi tương tự)*

**2. Số lượng phương tiện hoạt động trên mỗi tuyến vận tải:**

- Tuyến 1: Phương tiện 1 (tên phương tiện, số đăng ký)……., trọng tải: …..(ghế)

*(Các phương tiện khác ghi tương tự)*

**3. Lịch chạy tàu trên mỗi tuyến vận tải:**

- Tuyến 1: + Tối đa có ……… chuyến/ngày (tuần); xuất phát tại: ………………………… vào các giờ (hoặc vào ngày nào trong tuần): ..........................................................................

+ Các cảng, bến đón, trả hành khách trên tuyến:.....................................................

*(Các tuyến khác ghi tương tự)*

**4. Thời hạn hoạt động:**

..................................................................................................................................

**5. Cam kết:** Doanh nghiệp (hộ hoặc cá nhân kinh doanh) cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện doanh nghiệp (hộ hoặc cá nhân kinh doanh)** *Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu (nếu có)* |

**PHỤ LỤC III**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN 1** TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC 2 **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …. *Vv: chấp thuận hoạt động vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo* | *…., ngày … tháng … năm …* |

Kính gửi: 3………………..

- Căn cứ Thông tư số [16/2013/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-16-2013-tt-bgtvt-quan-ly-van-tai-thuy-tu-bo-ra-dao-vung-bien-viet-nam-203317.aspx) ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số …/2022/TT-BGTVT ngày … tháng … năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam;

Tên cơ quan, tổ chức ……… chấp thuận hoạt động vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo ………… với các nội dung sau đây:

- Tên doanh nghiệp (hộ hoặc cá nhân kinh doanh):.................................................

- Địa chỉ giao dịch:....................................................................................................

- Số điện thoại: …………………….; Fax/email:........................................................

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: …………….ngày..................................

- Cơ quan cấp:.........................................................................................................

**Hoạt động vận tải khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo với các nội dung sau:**

**1. Các tuyến hoạt động:**

- Tuyến 1: từ …………………..đến...........................................................................

*(Các tuyến khác ghi tương tự)*

**2. Số lượng phương tiện hoạt động trên mỗi tuyến vận tải:**

- Tuyến 1: Phương tiện 1 (tên phương tiện, số đăng ký)……., trọng tải: …..(ghế)

*(Các phương tiện khác ghi tương tự)*

**3. Lịch chạy tàu trên mỗi tuyến vận tải:**

- Tuyến 1: + Tối đa có ……… chuyến/ngày (tuần); xuất phát tại: ………………………… vào các giờ (hoặc vào ngày nào trong tuần): ..............................................................................

+ Các cảng, bến đón, trả hành khách trên tuyến:.....................................................

*(Các tuyến khác ghi tương tự)*

**4. Thời hạn hoạt động:**

..................................................................................................................................

Văn bản chấp thuận đăng ký hoạt động vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo có hiệu lực kể từ ngày ký văn bản ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều... ...; -..............; - Lưu: VT,...8...9... | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** *(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)* **Họ và tên** |

**12. Thủ tục cấp giấy phép vận tải biển nội địa cho tàu biển nước ngoài**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Chương II Thông tư số 50/2016/TT-BGTVT ngày 30/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục cấp giấy phép vận tải biển nội địa cho tàu biển nước ngoài.

**PHỤ LỤC I**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2016/TT-BGTVT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:   /…….. | *…….., ngày    tháng    năm …….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP VẬN TẢI BIỂN NỘI ĐỊA**

**Kính gửi:**(tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ)

- Tổ chức đề nghị:……………………………………………………………………………

Địa chỉ: …………………………… Điện thoại …………………………… Fax ……………….

- Đơn vị quản lý và khai thác tàu: …………………………………………………………

Địa chỉ: …………………………… Điện thoại ………………………………… Fax ……………

- Chủ tàu: …………………………………………………………………………………………

Địa chỉ: …………………………… Điện thoại …………………………… Fax ……………….

**Đề nghị cho tàu biển nước ngoài vận tải biển nội địa Việt Nam với các thông tin sau:**

1. Thông tin về tàu:

a) Tên tàu: ……………………………; Quốc tịch: ……………………………………………

b) Năm đóng: ………………………..; Loại tàu: ………………………………………………

c) Hô hiệu/Số IMO: ………………….; Tổng trọng tải (DWT).......................................................

d) Tổng dung tích: ………………………………………………………………………

2. Thông tin về hàng hóa hoặc hành khách, thời hạn vận tải và tuyến vận tải:

a) Loại hàng vận chuyển hoặc số lượng hành khách: …………………………………………….

b) Thời hạn vận tải hoặc số chuyến vận tải: ………………………………………………………..

c) Tuyến vận tải: ……………………………………………………………………………

3. Giải trình rõ mục đích, lý do đề nghị cấp Giấy phép vận tải biển nội địa.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ và quá trình hoạt động của tàu biển trên tại Việt Nam theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - ………………….; - Lưu: VT,… | **TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ** *(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**13. Thủ tục chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.

***Mẫu Đơn đề nghị thiết lập báo hiệu hàng hải:***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:     /……….. | *… … …, ngày … tháng … năm … …* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Về việc ……………………….**

**Kính gửi:** ………………………………………………..

*Căn cứ Nghị định số ………/20..../NĐ-CP ngày ……….. của Chính phủ quy định* *chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;*

………………………………………………………….. (tên đơn vị) đề nghị …………………………………..…........................................................... về việc ……………………………………

Hồ sơ kèm theo bao gồm

1) ……………...……………………………………………………………..

2) …………………...………………………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - | ………………………. (Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu) |

**14. Thủ tục đưa báo hiệu hàng hải vào sử dụng**

Trình tự, thời hạn và thủ tục theo quy định tại Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.

***Mẫu Đơn đề nghị đưa báo hiệu hàng hải vào sử dụng:***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ……. | *……., ngày … tháng … năm 20…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**ĐƯA BÁO HIỆU HÀNG HẢI VÀO SỬ DỤNG**

**Kính gửi:** ……………………………………….[[1]](#_ftn1)

Căn cứ Điều ... Nghị định số ………….. ngày ... tháng ... năm .... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Điều ... Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải;

……………….. (tên đơn vị) đề nghị ……………………………. công bố thông báo hàng hải về việc đưa …………………………………………………….

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

1……………………………………………………………………………….

2……………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: Văn thư, …….. | …………………….. (Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)     ……………………. |